

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày: 02-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Thẩm phán: Bà Đỗ Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Tân

Bà Hà Thị Vũ

Bà Nguyễn Thị Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nhữ Thị Thanh Nhàn, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số: 07/2025/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Sùng A L; sinh năm 1998, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản M, xã M, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 10/12; Con ông Sùng Tùng P, sinh năm 1967; con bà Vàng Thị X, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: chưa bị xử phạt hành chính lần nào, chưa bị Toà án nào xét xử.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2025 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: bà Lương Thị T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

- Bị hại: anh Sùng A X, sinh năm 1997; địa chỉ: Bản M, xã M, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- Người làm chứng:

- Ông Sùng Tùng P, sinh năm 1967; địa chỉ: Bản M, xã M, tỉnh Điện Biên; (vắng mặt).

- Anh Sùng A X, sinh năm 2002; địa chỉ: Bản M, xã M, tỉnh Điện Biên; (có mặt).
- Anh Vừ A M, sinh năm 1997; địa chỉ: Bản M, xã M, tỉnh Điện Biên; (vắng mặt).
- Anh Sùng A H, sinh năm 1998; địa chỉ: Bản M, xã M, tỉnh Điện Biên; (có mặt).
- Anh Sùng A C, sinh năm 1994; địa chỉ: Bản M, xã M, tỉnh Điện Biên; (vắng mặt).
- Anh Sùng A C1, sinh năm 1995; địa chỉ: Bản M, xã M, tỉnh Điện Biên; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/12/2024, Sùng A L đến chơi bi-a tại quán của ông Giàng A D ở cùng bản M, xã H, huyện M (nay là Bản M, xã M), tỉnh Điện Biên cùng với Sùng A H, Sùng A C, Vừ A M là người cùng bản. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì Sùng A X (sinh năm 1997, anh trai ruột của L) đi làm nương về qua nhìn thấy L đang chơi trong quán nên dừng xe lại, đi vào gần L và nói: “Sao L suốt ngày đi chơi bi a thế này mà không đi đào củ dong giúp anh”, rồi L nói không giúp, đó là việc của X, L giúp hay không thì kệ L. Sau đó, X đi xe máy về nhà bố đẻ là ông Sùng Tùng P ở gần đó. Một lúc sau, L chơi bi a xong thì đi bộ về nhà (L và vợ chồng em trai Sùng A X, Phàng Thị S ở cùng nhà với ông Páo). Lúc L về nhà có ông Páo, X và Xá ngồi sưởi ở bếp lửa, còn, Phênh đang nấu cơm. L đi lại trong gian khách phía sau lưng X. L và X tiếp tục cãi nhau về việc L chỉ đi chơi mà không đi làm việc. Vì bị X mắng là lười biếng, L thấy bức tức nên chạy ra góc nhà lấy 01 (một) chiếc búa bở củi có tổng chiều dài 79cm, cán bằng gỗ, phần đầu búa bằng kim loại có dạng hình chữ nhật, kích thước (3,5x3) cm, phần lưỡi búa sắc rộng 7cm. L cầm chiếc búa bằng hai tay, đi đến sau lưng X và giơ búa lên, đánh một phát từ trên xuống dưới, từ trái sang phải phần đầu búa trúng vào vùng thái dương bên trái của X làm X ngã xuống chóng tay vào bếp lửa. Ông Páo thấy vậy liền chạy lại đỡ X, còn Xá giật chiếc búa trên tay L vứt đi. Thấy X bị chảy máu, sợ X sẽ chết nên L quay người với lấy con dao nhọn từ trong bao dao, treo trên vách thưng cạnh đó rồi tự đâm vào bụng mình gây vết thương thấu bụng, thủng tạng rỗng, gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ 35%. Sau đó, L và X được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên. Sùng A L điều trị đến ngày 31/12/2024 ra viện, còn Sùng A X điều trị thương tích tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương trái, tổn thương nhu mô não vùng thái dương trái, đến ngày 03/01/2025 thì ra viện.

* Tại Kết luận giám định ADN số 85/25/KLGDADN-PYQG, ngày 13/01/2025, của Viện pháp y Quốc gia kết luận:

+ Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên mẫu vật gửi giám định (chiếc búa bở củi - ký hiệu A): Dương tính.

+ ADN thu từ mẫu vật gửi giám định (ký hiệu A) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Sùng A X (ký hiệu M) trên tất cả các locus STR đã so sánh.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 24/2025/KLTTCT-TTPY, ngày 25/02/2025, của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận:

+ Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể do thương tích gây nên cho Sùng A X tại thời điểm giám định là 38% (ba mươi tám phần trăm).

+ Các dấu vết thương tích để lại ở vùng thái dương trái của Sùng A X như đã mô tả ở trên phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do vật tày gây nên (trừ vết do xử lý y tế).

* Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 38/KLGD ngày 28/4/2025, của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

+ Sùng A L bị bệnh Động kinh, không có rối loạn tâm thần.

+ Tại thời điểm thực hiện hành vi “cố ý gây thương tích” vào ngày 23/12/2024, Sùng A L bị bệnh Động kinh không có rối loạn tâm thần. Đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

+ Hiện tại (tại thời điểm giám định) L bị bệnh Động kinh không có rối loạn tâm thần. L đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-P2 ngày 31/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sùng A L về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng A L phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 57, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Sùng A L** từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 591 của Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Sùng A L cho bị hại Sùng A X về bồi thường tổn hại sức khỏe số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- **Về vật chứng vụ án:** Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc búa bở củi là vật không có giá trị sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội, xem xét điều kiện sinh sống của bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị hại Sùng A X có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 20.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Sùng A L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và không tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên, không bổ sung thêm gì với bản bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đồng thời không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Thực hiện Li nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ, kết luận giám định cùng toàn bộ chứng cứ tài liệu đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 16 giờ ngày 23/12/2024, Sùng A L cùng một số người bạn trong bản đến chơi bi-a tại quán của ông Giàng A D. Đến khoảng 17 giờ 30 phút, Sùng A X (anh trai L) đi làm về, thấy L đang chơi nên trách móc việc L không đi đào củ dong giúp. Hai bên Li qua tiếng lại, sau đó X đi về nhà. Khi L chơi xong và trở về nhà, trong nhà có ông Sùng Tùng P (bố), vợ chồng em trai Sùng A X, Phàng Thị S và bị hại Sùng A X. L tiếp tục cãi nhau với X, vì bị mắng lười biếng, bực tức, L chạy ra góc nhà lấy một chiếc búa bở củi (dài 79 cm) rồi đi đến phía sau lưng X, dùng hai tay giơ búa lên đánh một nhát từ trên xuống, từ trái sang phải, làm đầu búa trúng vùng thái dương trái của X khiến X ngã gục. Ông Páo chạy đến đỡ X, còn Sùng A X kịp thời giật búa trên tay L. Thấy X chảy nhiều máu và lo sợ X có thể tử vong, L lấy con dao treo trên vách tự đâm vào bụng mình. Cả L và X được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên. L điều trị đến ngày 31/12/2024 thì ra viện; còn X bị thương tích tụ máu ngoài màng

cứng và tổn thương nhu mô não vùng thái dương trái, điều trị đến ngày 03/01/2025 thì xuất viện.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận thức được tính chất nguy hiểm và hậu quả của việc dùng búa đập vào vùng thái dương của anh X là vùng trọng yếu trên cơ thể con người. Theo kết luận giám định thì anh X bị thương tích 38%. Do đó hành vi nêu trên của Sùng A L đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên cần áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sùng A L về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử về mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử sẽ xem xét toàn diện các yếu tố liên quan để quyết định hình phạt phù hợp.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở, phù hợp với diễn biến tranh tụng tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra và không trái quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xét chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng con người là khách thể được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những gây tổn hại sức khỏe cho bị hại mà còn gây tổn thất về tinh thần cho bị hại và gia đình bị hại, gây tác động xấu đến trật tự, trị an xã hội. Do vậy, việc đưa vụ án ra xét xử và xử phạt bị cáo ở mức hình phạt tương xứng là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng để ngăn chặn, phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi mà mình đã thực hiện, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại cơ quan Điều tra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Sùng A L và người bị hại Sùng A X là anh em ruột trong gia đình, sinh ra và lớn lên cùng nhau nên lẽ ra bị cáo phải có trách nhiệm yêu thương, tôn trọng và giúp đỡ anh trai. Tuy nhiên, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt, bị cáo đã không kiềm chế được bản thân, dẫn đến hành vi sử dụng búa bổ củi đánh vào vùng thái dương của bị hại, hành vi này

thể hiện sự nóng nảy, bột phát và coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác. Hội đồng xét xử cũng xét thấy bị cáo có tiền sử bệnh động kinh, là bệnh lý có thể ảnh hưởng đến khả năng kiểm soát hành vi, đặc biệt trong các tình huống bị kích thích hoặc căng thẳng. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án không thể hiện tại thời điểm thực hiện hành vi bị cáo đang lên cơn bệnh, do đó bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Tiền sử bệnh động kinh của bị cáo cũng phần nào phản ánh hạn chế nhất định trong khả năng kiểm chế cảm xúc, từ đó xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm cho bị cáo. Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo hoảng sợ và tự dùng dao đâm vào bụng mình. Đây là hành vi tự gây thương tích trong trạng thái tâm lý lo lắng, sợ bị xử lý trước hậu quả mình gây ra, không làm thay đổi bản chất hành vi phạm tội nhưng cho thấy bị cáo nhận thức được mức độ nguy hiểm của hành vi và đã có sự hối hận tức thời. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc xem xét mức hình phạt đối với bị cáo đảm bảo tính nhân văn của pháp luật, nên cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn phù hợp để tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 54 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 4 Điều 123 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: *“Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”*. Do nghề nghiệp của bị cáo làm nông nghiệp, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Sùng A L đã tác động để gia đình bồi thường tiền tổn hại sức khỏe cho bị hại số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Xét thấy việc bồi thường của bị cáo là tự nguyện, Hội đồng xét xử cần chấp nhận, theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 591 của Bộ luật Dân sự.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản

2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc búa bổ củi có tổng chiều dài 79cm, cán bằng gỗ, phần đầu búa bằng kim loại có dạng hình chữ nhật, kích thước (3,5x3)cm, phần lưỡi búa sắc rộng 7cm là vật bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135, Điều 136/BLTTHS bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng xét thấy bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo. Căn cứ theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 con dao nhọn, 01 bao dao và 01 thanh củi cháy dở, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Sùng Tùng P, theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 5442 ngày 07/10/2025. Ông Páo không có ý kiến gì khác. Xét việc trao trả này của cơ quan Điều tra công an tỉnh Điện Biên là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Sùng A L phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sùng A L 07 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (25/7/2025) .

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 591 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Sùng A L đối với bị hại anh Sùng A X về bồi thường tổn hại sức khỏe số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) theo biên bản thỏa thuận giữa anh trai bị cáo với bị hại anh Sùng A X ngày 25/11/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc búa bổ củi có tổng chiều dài 79cm, cán bằng gỗ, phần đầu búa bằng kim loại có dạng hình chữ nhật, kích thước (3,5x3)cm,

phần lưỡi búa sắc rộng 7cm là vật bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 31/10/2025).

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A L.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Sùng A L, bị hại Sùng A X có quyền kháng cáo bản án lên Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/12/2025).

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I (TAND Tối cao);
- Tòa phúc thẩm TAND Tối cao;
- Viện công tố và KSXXPT - VKSND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- TTG Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (T/B);
- Lưu: HSVA; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thị Thu Hằng